

**TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM**  
-----o0o-----



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2011**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM**

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0200106490 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.Hải Phòng cấp

Đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 01 năm 2008

Đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 17 tháng 6 năm 2011)

**NIÊM YẾT CỔ PHIẾU**  
**TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

## I. Lịch sử hoạt động của Công ty

### 1. Lịch sử hình thành và phát triển



#### **Trụ sở Công ty tại 215 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng**

Công ty Vận tải biển Việt Nam, tiền thân của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam được thành lập ngày 01/7/1970 theo Quyết định của Bộ Giao thông Vận tải.

Sau 37 năm hoạt động theo mô hình Công ty 100% vốn nhà nước, ngày 11/7/2007, thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Công ty Vận tải biển Việt Nam đã chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần. Đến ngày 01/01/2008, Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình mới với tên gọi CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM, tên tiếng Anh là VIETNAM OCEAN SHIPPING JOINT STOCK COMPANY (Vosco) với số vốn điều lệ 1.400 tỷ đồng, trong đó Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nắm giữ 60% vốn điều lệ, còn lại là phần vốn của các cổ đông tổ chức và thể nhân khác với tổng số cổ đông tại thời điểm tháng 3/2012 là hơn 4.400 cổ đông.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM
- Tên giao dịch đối ngoại: VIETNAM OCEAN SHIPPING JOINT STOCK COMPANY
- Tên giao dịch viết tắt: VOSCO
- Trụ sở chính: Số 215 phố Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: (84-31) 3731 090
- Fax: (84-31) 3731 007
- Email: [pid@vosco.vn](mailto:pid@vosco.vn)
- Website: [www.vosco.vn](http://www.vosco.vn)

## **2. Các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty**

- Kinh doanh vận tải biển: vận tải hàng khô, dầu sản phẩm và container
- Đại lý tàu biển;
- Dịch vụ giao nhận hàng hóa đa phương thức;
- Huấn luyện và đào tạo thuyền viên;
- Cung ứng và xuất khẩu thuyền viên;
- Đại lý sơn, đại lý dầu nhớt và vòng bi;
- Sửa chữa tàu biển;
- Khai thác bãi container;
- Đại lý bán vé máy bay.

## **3. Hoạt động kinh doanh**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bao gồm lĩnh vực hoạt động chính là khai thác đội tàu biển gồm 25 tàu (21 tàu hàng khô, 02 tàu dầu sản phẩm và 02 tàu container). Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ hàng hải khác như: Đại lý tàu biển, Logistic, Huấn luyện - đào tạo, cung ứng xuất khẩu thuyền viên, Đại lý sơn, Đại lý dầu nhớt và vòng bi, Sửa chữa tàu biển, Khai thác bãi container, Đại lý bán vé máy bay... Tuy nhiên kinh doanh vận tải biển là hoạt động chính của công ty, chiếm đến trên 90% doanh thu.

## **4. Một số thông tin khác**



**Cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM ngày 30/8/2010**

Tên cổ phiếu: CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM  
Loại cổ phiếu: CỔ PHẦN PHỔ THÔNG

Mã chứng khoán: VOS

Mệnh giá: 10.000 đồng

Tổng số lượng niêm yết: 140.000.000 cổ phần

Tổng giá trị niêm yết: 1.400.000.000.000 đồng

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị**

### **1. Những nội dung chính của kết quả hoạt động trong năm 2011**

#### **a. Kết quả sản xuất kinh doanh**

Năm 2011 là một năm rất khó khăn với ngành vận tải biển do chịu tác động tiêu cực từ các biến động trên thế giới như động đất, sóng thần ở Nhật Bản, biến động chính trị ở Bắc Phi, cướp biển lan rộng ở Đông Phi, khủng hoảng nợ công ở Châu Âu, lũ lụt tại Thái Lan làm cho thị trường vận chuyển bị thu hẹp, hàng hóa khan hiếm, cước thấp và giá dầu tăng cao. Hơn nữa, số lượng lớn tàu biển đóng mới trên thế giới tiếp tục tham gia vào thị trường trong năm 2011 làm gia tăng sự cạnh tranh vốn đã rất khắc nghiệt trên thị trường vận tải trong các năm qua và tạo tác động kép làm giảm giá cước, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải biển. Ngoài ra, các doanh nghiệp nói chung và Vosco nói riêng còn phải đối mặt với áp lực lớn do lãi suất Ngân hàng cao và chênh lệch tỷ giá lớn.



#### **Đại hội cổ đông thường niên năm 2011**

Thông qua các Nghị quyết, Quyết định, Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo sát sao hoạt động của Ban điều hành để tăng doanh thu, kiểm soát chi phí ở mức hợp lý nên năm 2011 Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch chỉ tiêu doanh thu là 5,12% (tăng 171 tỷ đồng). Tuy nhiên, do chi phí tăng cao đặc biệt là chi phí nhiên liệu chiếm đến 45% tổng chi phí với giá tiêu thụ nhiên liệu bình quân FO/DO trong năm 2011 lên tới 625/949 usd/tấn, tăng tương ứng 29%/34% so với mức bình quân của năm 2010 là 485/710 usd/tấn. Vì vậy kết quả thực hiện năm 2011 của Công ty mẹ (Vosco) chỉ là cân bằng thu chi và không có lợi nhuận để chia cổ tức năm 2011. Tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2011 có tổng lợi nhuận trước thuế là 9,2 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế TNDN là 6,7 tỷ đồng từ các công ty con. Dù kết quả không thực hiện được kế

hoạch lợi nhuận như đã đề ra nhưng đây là nỗ lực rất lớn của HĐQT, BDH và toàn thể CBCNV trong năm 2011 rất khó khăn vừa qua. Công ty đã giữ vững được hoạt động kinh doanh đội tàu và các hoạt động kinh vụ, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động và bảo toàn vốn cho cổ đông.

### ***b. Mua cổ phiếu của Công ty làm cổ phiếu quỹ***

Việc mua cổ phiếu Công ty làm cổ phiếu quỹ nhằm mục đích giữ ổn định giá cổ phiếu cũng như mang lại lợi nhuận cho Công ty bằng cách bán lại số cổ phiếu này khi thị trường chứng khoán và giá cổ phiếu của mã VOS phục hồi. Từ ngày 5-30/12/2012, Công ty đã thực hiện mua thành công số lượng là 1.890.000 cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ với giá bình quân 3.885 đồng/ cổ phiếu. Cổ phiếu VOS đóng cửa giao dịch năm 2011 tại mức giá 4.100 đồng/ cổ phiếu.

### ***c. Công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp***

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh Đại lý tàu biển và dịch vụ hàng hải (Vosco A) thành Công ty TNHH MTV giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của các chi nhánh và nhằm tăng tính chủ động, linh hoạt trong SXKD và đầu tư phát triển cho các đơn vị, minh bạch kết quả SXKD, ngày 08/8/2011 Hội đồng quản trị ra quyết định thành lập Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Vosco (Vomaser) là Công ty con thuộc Vosco. Vomaser được Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp giấy phép thành lập ngày 19/8/2011 và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/9/2011, vốn điều lệ của Công ty là 15 tỷ đồng, trong đó Vosco sở hữu 100% vốn điều lệ.

Trụ sở chính: số 9 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.



### **Lễ công bố Quyết định thành lập VOMASER**

### ***d. Đầu tư phát triển đội tàu***

Trong năm 2011, trước những khó khăn của thị trường, Công ty đã thực hiện việc tái cơ cấu đội tàu theo hướng giảm bớt những tàu cũ, trọng tải nhỏ hoặc những tàu khai thác không hiệu quả, không phù hợp với thị trường khai thác của Công ty hiện nay. Công ty tiếp tục thực hiện việc cơ cấu lại đội tàu theo hướng tăng cỡ trọng tải tàu,



hiện đại và đồng bộ hóa đội tàu nhằm tận dụng thời cơ và khai thác tối đa cơ hội của thị trường trên cơ sở nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 thông qua.

Thực hiện chủ trương trên, Công ty đã bán 03 tàu gồm: 02 tàu hàng khô cũ, trọng tải nhỏ là tàu Vĩnh Long trọng tải 6.479 DWT đóng năm 1984 tại Nhật Bản, tàu Sông Tiền trọng tải 6.503 DWT đóng năm 1984 tại Nhật Bản, tàu chở dầu và hóa chất Đại Việt 37.432 DWT đóng năm 2005 tại Hàn Quốc do khai thác một tàu đơn lẻ gặp nhiều khó khăn trong việc lựa chọn hàng phù hợp và không có tàu thay thế lẫn nhau.

Ngoài ra, thực hiện chủ trương hỗ trợ Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin) trong chương trình tái cơ cấu theo chỉ đạo của Chính phủ và chỉ đạo của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc tiếp nhận các tàu đang đóng dở dang của Vinashin, Công ty đã tiến hành đầu tư đóng mới tàu Vosco Sunrise, trọng tải 56.200 DWT tại Tổng công ty CNTT Nam Triệu. Hợp đồng đóng tàu được ký vào tháng 1/2011, dự kiến tàu sẽ được bàn giao vào tháng 12/2012.

Như vậy, đến ngày 31/12/2011, đội tàu của Công ty gồm 25 chiếc (21 tàu hàng khô, 02 tàu dầu sản phẩm và 02 tàu container) với tổng trọng tải là 560.422 DWT, tuổi tàu bình quân 13,16 tuổi.

### **Danh sách đội tàu Vosco hiện nay**

#### **❖ Đội tàu hàng khô**

<b>TT</b>	<b>Tên tàu</b>	<b>Quốc tịch</b>	<b>Năm đóng</b>	<b>Nơi đóng</b>	<b>Đăng kiểm</b>	<b>DWT</b>	<b>GRT</b>	<b>NRT</b>
1	SÔNG NGÂN	VIỆT NAM	1999	NHẬT BẢN	NK-VR	6.205	4.726	2.085
2	VĨNH THUẬN	VIỆT NAM	2000	VIỆT NAM	NK-VR	6.500	4.143	2.504
3	VĨNH AN	VIỆT NAM	2001	VIỆT NAM	NK-VR	6.500	4.089	2.448
4	VĨNH HƯNG	VIỆT NAM	2002	VIỆT NAM	NK-VR	6.500	4.089	2.448
5	TIÊN YÊN	VIỆT NAM	1989	NHẬT BẢN	NK-VR	7.060	4.565	2.829
6	VĨNH HÒA	VIỆT NAM	1989	NHẬT BẢN	NK-VR	7.371	5.506	2.273
7	VĨNH PHƯỚC	VIỆT NAM	1988	NHẬT BẢN	NK	12.300	7.166	3.322
8	LAN HẠ	VIỆT NAM	2006	VIỆT NAM	NK-VR	13.316	8.216	5.295
9	OCEAN STAR	VIỆT NAM	2000	HÀN QUỐC	NK-VR	18.366	11.376	6.331
10	MORNING STAR	VIỆT NAM	1983	NHẬT BẢN	NK	21.353	11.894	8.120
11	SILVER STAR	VIỆT NAM	1995	NHẬT BẢN	NK-VR	21.967	13.865	7.738
12	VEGA STAR	VIỆT NAM	1994	NHẬT BẢN	NK-VR	22.035	13.713	7.721
13	LUCKY STAR	VIỆT NAM	2009	VIỆT NAM	NK-VR	22.777	14.851	7.158
14	BLUE STAR	VIỆT NAM	2010	VIỆT NAM	NK-VR	22.704	14.851	7.158
15	GOLDEN STAR	VIỆT NAM	1983	NHẬT BẢN	NK-VR	23.790	13.995	8.456
16	POLAR STAR	VIỆT NAM	1984	NHẬT BẢN	NK-VR	24.835	14.905	8.699
17	NEPTUNE STAR	VIỆT NAM	1996	NHẬT BẢN	NK-VR	25.398	15.073	8.964
18	DIAMOND STAR	VIỆT NAM	1990	NHẬT BẢN	NK-VR	27.000	17.130	9.499



## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM



19	VOSCO STAR	VIỆT NAM	1999	NHẬT BẢN	NK-VR	46.671	27.003	15.619
20	VOSCO SKY	VIỆT NAM	2001	NHẬT BẢN	NK-VR	52.520	29.367	17.651
21	VOSCO UNITY	VIỆT NAM	2004	NHẬT BẢN	LR-VR	53.552	29.963	18.486

### ❖ Đội tàu dầu sản phẩm

TT	Tên tàu	Quốc tịch	Năm đóng	Nơi đóng	Đăng kiểm	DWT	CBM (M <sup>3</sup> )
22	ĐẠI NAM	VIỆT NAM	2000	NHẬT BẢN	ABS	47.102	53.617,50
23	ĐẠI MINH	VIỆT NAM	2004	NHẬT BẢN	LR	47.148	52.536,70

### ❖ Đội tàu container

TT	Tên tàu	Quốc tịch	Năm đóng	Nơi đóng	Đăng kiểm	DWT	Sức chở
24	FORTUNE NAVIGATOR	VIỆT NAM	1998	NHẬT BẢN	NK-VR	8.515	560 TEUS
25	FORTUNE FREIGHTER	VIỆT NAM	1997	NHẬT BẢN	NK-VR	8.937	561 TEUS

### Một số hình ảnh tàu tiêu biểu của đội tàu của Công ty

	
Tàu hàng rời Vosco Unity trọng tải 53.552 DWT	Tàu hàng rời Vosco Star trọng tải 46.671 DWT
	
Tàu hàng rời Ocean Star trọng tải 18.336 DWT	Tàu hàng rời Vosco Sky trọng tải 52.520 DWT

	
Tàu dầu sản phẩm Đại Minh trọng tải 47.148 DWT	Tàu dầu sản phẩm Đại Nam trọng tải 47.102 DWT
	
Tàu container Fortune Freighter 561 TEUS	Tàu container Fortune Navigator 560 TEUS

***e. Giải thưởng tiêu biểu***



**Huân chương độc lập Hạng Nhì do Chủ tịch Nước trao tặng**

Với những thành tích đã đạt được, trong năm 2011 Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Vosco) đã được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.





dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc (giai đoạn 2006-2010). Đây là phần thưởng cao quý mà Lãnh đạo Đảng và Nhà nước trao tặng tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên, sỹ quan thuyền viên Công ty, ghi nhận những nỗ lực, thành tích sản xuất kinh doanh và đóng góp tích cực của Công ty cho ngành vận tải biển cũng như cho sự phát triển kinh tế của thành phố Hải Phòng trong thời gian qua.

Ngoài ra, Công ty cũng được Bộ Giao thông Vận tải tặng Cờ Thi đua cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong năm 2011 và Công đoàn Công ty được Ban chấp hành Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh năm 2011.

### III. Báo cáo của Ban Giám đốc

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính

a- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	88,62	86,38
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	11,38	13,61
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	67,95	72,46
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	32,05	27,35
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,52	0,80
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,75	1,15
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	2,74	0,18
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,39	0,22
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	7,62	0,47
5	<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>			
	Thu nhập trên mỗi cổ phần	Đồng/cp	853	30
	Giá trị sổ sách của cổ phần	Đồng/cp	11.198	10.432

+ *Về khả năng thanh toán:* Hệ số thanh toán hiện hành và hệ số khả năng thanh toán nhanh là chỉ số thể hiện khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn trả nợ của Công ty. Hệ số khả năng thanh toán của Vosco đang dần được cải thiện qua từng năm.

+ *Về cơ cấu vốn:* Phần lớn nguồn vốn hoạt động của Vosco được tài trợ từ nguồn vốn vay. Công ty đã sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức tương đối lớn. Đây cũng là nét đặc trưng của các doanh nghiệp vận tải biển phù hợp với việc đầu tư phát triển và trả hóa đội tàu.

+ *Về hiệu quả sinh lời:* Năm 2011 là một năm có nhiều khó khăn và thách thức



đối với kinh doanh vận tải biển. Cùng với đó là khó khăn của kinh tế vĩ mô trong nước ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng sinh lời của Công ty. Công ty đặt mục tiêu là hoạt động ổn định và vượt qua giai đoạn khó khăn.

*b- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:*

Tổng cộng tài sản: 5.267.994 triệu VNĐ.

*c- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:* Trong năm, vốn điều lệ của Công ty không thay đổi ở mức: 1.400.000.000 VNĐ (Một nghìn bốn trăm tỷ đồng chẵn).

- Tổng số cổ phiếu: 140.000.000 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi triệu cổ phiếu).

Tất cả đều là cổ phiếu phổ thông.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 140.000.000 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi triệu cổ phiếu). Tất cả đều là cổ phiếu thường.

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.890.000 cổ phiếu.

**2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2011 vẫn là một năm hết sức khó khăn do ngành vận tải biển chưa thực sự phục hồi sau ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu song Công ty nỗ lực vượt khó bằng việc chỉ đạo các bộ phận chuyên môn áp dụng nhiều biện pháp để tăng doanh thu, kiểm soát chi phí ở mức hợp lý và tiếp tục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Dù kết quả chưa được như kỳ vọng nhưng đây là nỗ lực rất lớn của tập thể Lãnh đạo và CBCNV trong một năm khó khăn như năm 2011. Kết quả cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2010	KH 2011	TH 2011	Tỷ lệ (%)	
A	B	C	1	2	3	3/1	3/2
1	Tấn trọng tải tại thời điểm 31/12	DWT	610.835	647.800	560.422	91.75	86.51
2	Sản lượng vận chuyển	1.000T	7.276	8.000	7.238	99.48	90.48
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.905	3.340	3.511	120.86	105.12
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	134,16	157,00	9,21	6,86	5,87
5	Dự kiến cổ tức	%	8	9	0	0,00	0,00

**3. Những tiến bộ công ty đã đạt được**

Đa dạng hóa các hình thức khai thác tàu, mở rộng các dịch vụ hàng hải để tăng doanh thu, Công ty tiếp tục áp dụng các biện pháp quản lý để kiểm soát chi phí ở mức hợp lý. Cụ thể:

- Đưa hệ thống quản lý SMMS thực sự đi vào hoạt động có hiệu quả tại các Phòng, Ban quản lý và trên các tàu nhằm đưa công tác quản lý kỹ thuật đội tàu Công ty thực sự tiếp cận với trình độ quản lý của các chủ tàu ở các nước tiên tiến.

- Ban hành các quy định về công tác bảo quản bảo dưỡng, chế độ thanh toán, định biên trên các tàu, quản lý việc mua sắm cấp phát và sử dụng phụ tùng vật tư trên các tàu, xây dựng lại định mức tiêu thụ nhiên liệu dầu nhớt và tăng cường công tác



kiểm tra giám sát tại các đầu bến. Những biện pháp này đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý kỹ thuật đội tàu.

- Thúc đẩy và nâng cao chất lượng công tác bảo quản bảo dưỡng trên các tàu do công tác này chưa được chú trọng đúng mức trong thời gian khó khăn vừa qua để duy trì tình trạng kỹ thuật của đội tàu luôn ở trạng thái tốt, đồng thời tiết kiệm cho Công ty và là cơ hội tăng thu nhập cho thuyền viên qua việc tự sửa chữa, bảo quản bảo dưỡng tàu.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thuyền viên, đặc biệt là các sỹ quan quản lý bằng các chương trình cập nhật, huấn luyện và phỏng vấn đề bạt sát với thực tiễn sản xuất. Đồng thời, tăng cường các giáo cụ trực quan, hạn chế các môn học “chay”. Thành lập bộ môn tiếng Anh tại Trung tâm Huấn luyện thuyền viên để tăng cường việc giảng dạy tiếng Anh cho thuyền viên và thực sự mang lại hiệu quả.

- Đối với công tác mua sắm, sử dụng phụ tùng vật tư: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch và quản lý, cấp phát phụ tùng vật tư cho đội tàu dầu, triển khai cho toàn bộ đội tàu của Công ty.

- Nâng cao chất lượng công tác mua sắm, cấp phát nhiên liệu, phụ tùng, vật tư. Đồng thời kiểm soát tốt việc tiêu thụ để tránh lãng phí hoặc thất thoát trong quá trình sử dụng.

- Xây dựng đội ngũ thuyền viên ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng và có kế hoạch đào tạo và tái đào tạo sỹ quan thuyền viên cũng như cán bộ quản lý nhằm đáp ứng đòi hỏi ngày càng khắt khe trong thực tiễn sản xuất và yêu cầu của khách hàng cũng như yêu cầu của các Bộ luật, công ước quốc tế về hàng hải.

#### ***4. Kế hoạch phát triển trong tương lai***

Công ty sẽ tiếp tục định hướng phát triển hài hòa cả ba nhóm tàu mà Công ty đã và đang quản lý, khai thác với bề dày kinh nghiệm nhiều năm qua, cũng là xu hướng chính của hoạt động vận tải biển quốc tế, đó là các loại tàu chuyên dụng như tàu hàng rời cỡ lớn.

Hiện nay Công ty đang khai thác một số tàu hàng rời thuộc nhóm tàu cỡ Supramax và nhận thấy rằng nhóm tàu nay mang lại hiệu quả tốt hơn các tàu nhỏ cỡ Handysize. Vì vậy trong thời gian tới nếu tình hình tài chính cho phép để mở rộng quy mô đội tàu hàng khô, Công ty sẽ xem xét tiếp tục đầu tư vào nhóm tàu Supramax.

Đối với nhóm tàu container: trên cơ sở tuyến nội địa đang khai thác sẽ mở rộng sang các tuyến Đông Nam Á bằng việc đầu tư thêm tàu cỡ phù hợp và liên doanh liên kết với các hãng tàu lớn trong khu vực.

Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường để nếu giá cước loại tàu chở dầu sản phẩm hồi phục ở mức tốt hơn sẽ xem xét đầu tư loại tàu chở dầu sản phẩm cỡ từ 45-55.000 DWT để bù đắp lại số trọng tải cho nhóm tàu dầu.

Bên cạnh đó, Công ty sẽ nghiên cứu để tìm cơ hội để tham gia cùng Công ty mẹ là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam vào các dự án cảng và bãi chứa container làm tiền đề để phát triển các dịch vụ hàng hải liên quan.

Song hành với việc phát triển về quy mô, Công ty còn chú trọng nghiên cứu nâng cao công tác quản lý khai thác, quản lý kỹ thuật, vật tư, quản lý thuyền viên



nhằm hướng tới cung cấp dịch vụ quản lý tàu cho các chủ tàu trong nước và ngoài nước.

Công ty luôn phân đầu giữ vững uy tín với khách hàng, chủ động hợp tác tìm hiểu, giúp đỡ hỗ trợ khách hàng cùng hoàn thành trách nhiệm của các bên. Công ty thường xuyên quan tâm đến nhu cầu và lợi ích của khách hàng để phục vụ, thỏa mãn nhu cầu và lợi ích của họ. Mục tiêu dài hạn mà Vosco hướng tới là “Tiếp tục đổi mới, phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư và phát triển đội tàu theo hướng hiện đại, chủ động tham gia hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả cao, xứng đáng là doanh nghiệp vận tải biển hàng đầu của đất nước”.

#### **IV. Báo cáo tài chính**

Các báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đối với Công ty niêm yết. Báo cáo đã được đăng trên website của UBCKNN và website của Công ty [www.vosco.vn](http://www.vosco.vn)

#### **V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán**

##### **1. Kiểm toán độc lập**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)
- Ý kiến kiểm toán độc lập: được đăng trong BCTC trên website của UBCKNN, website của Công ty: [www.vosco.vn](http://www.vosco.vn) và trên Tạp chí Đầu tư Chứng khoán.

##### **2. Kiểm toán nội bộ: Không có**

#### **VI. Các công ty con và Công ty có liên quan**

**1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của công ty:** Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước) nắm giữ 60% vốn điều lệ.

##### **2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ:**

a. Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (Vtsc), vốn điều lệ 15 tỷ đồng, trong đó Vosco nắm giữ 51% vốn điều lệ tương đương 7,65 tỷ đồng. Chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2011 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201137068 ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn sơn, dầu nhớt; Bán buôn hóa chất cho ngành công nghiệp và hàng hải; Bán lẻ dầu nhớt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn trong các cửa hàng chuyên doanh; Vận tải hàng hóa đường bộ; Đại lý bán sơn, dầu nhớt, phụ tùng, thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải....

Năm 2011, doanh thu thuần của Công ty đạt 18,136 tỷ đồng; Lãi: 6,877 tỷ đồng

b. Công ty TNHH MTV Đại lý tàu biển và Logistics Vosco (Vosal), vốn điều lệ 15 tỷ đồng do Vosco nắm giữ 100%. Vosal chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16/11/2010 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201130601 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng. Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16/11/2010.

Ngành nghề kinh doanh chính: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Bốc xếp hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ cung ứng tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Dịch vụ Logistics....



Năm 2011, doanh thu thuần của Công ty đạt 9,774 tỷ đồng; Lãi: 3,1 tỷ đồng

c. Công ty TNHH MTV Sửa chữa và Dịch vụ tàu biển Vosco (Vorax), vốn điều lệ 17 tỷ đồng do Vosco nắm giữ 100%. Vorax chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16/11/2010 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201130591 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng. Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16/11/2010.

Ngành nghề kinh doanh chính: Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải thủy; Sửa chữa container; Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác....

Trong năm 2011, Công ty tiếp tục công tác củng cố nguồn nhân lực, ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ để hoạt động sản xuất từng bước đi vào ổn định. Bên cạnh việc làm dịch vụ cho đội tàu Vosco, Công ty đã rất nỗ lực tìm kiếm công việc, mở rộng khách hàng mới và đã có thêm một số khách hàng. Nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 cụ thể như sau: doanh thu thuần: 4,523 tỷ đồng; lỗ: 473 triệu đồng.

d. Công ty TNHH MTV dịch vụ hàng hải Vosco (Vomaser) được Sở Kế hoạch Đầu tư TP. HCM cấp giấy phép thành lập ngày 19/8/2011 và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/9/2011, vốn điều lệ của Công ty là 15 tỷ đồng trong đó Vosco sở hữu 100%. Trụ sở chính: số 9 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngành nghề kinh doanh: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Bốc xếp hàng hóa đường bộ, cảng biển và cảng sông; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ giao nhận vận tải đa phương thức; Dịch vụ cung ứng tàu biển.

Sau khi được thành lập, Công ty đã nhanh chóng ổn định tổ chức và ban hành các nội quy và quy chế. Đồng thời hoàn tất các thủ tục hành chính và các chế độ của người lao động. Công ty hoạt động trong năm 2011 được 4 tháng, hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn do thị trường vận tải biển chưa hồi phục, việc thuê kho bãi để kinh doanh chưa ổn định nên trong năm 2011 doanh thu thuần của Công ty là 2,164 tỷ đồng; lỗ: 268 triệu đồng.

### **3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan**

#### **a. Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam**

- Năm 2011, Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) chia cổ tức bằng cổ phiếu thưởng cho Công ty là 1.094.031 cổ phiếu. Số cổ phần Công ty nắm giữ tại MSB vào thời điểm 31/12/2011 là 8.752.251 cổ phần, tương đương 1,53% vốn điều lệ.

- Năm 2011, Ngân hàng TMCP Hàng hải VN không chia cổ tức bằng tiền mặt.

#### **b- Công ty cổ phần SSV**

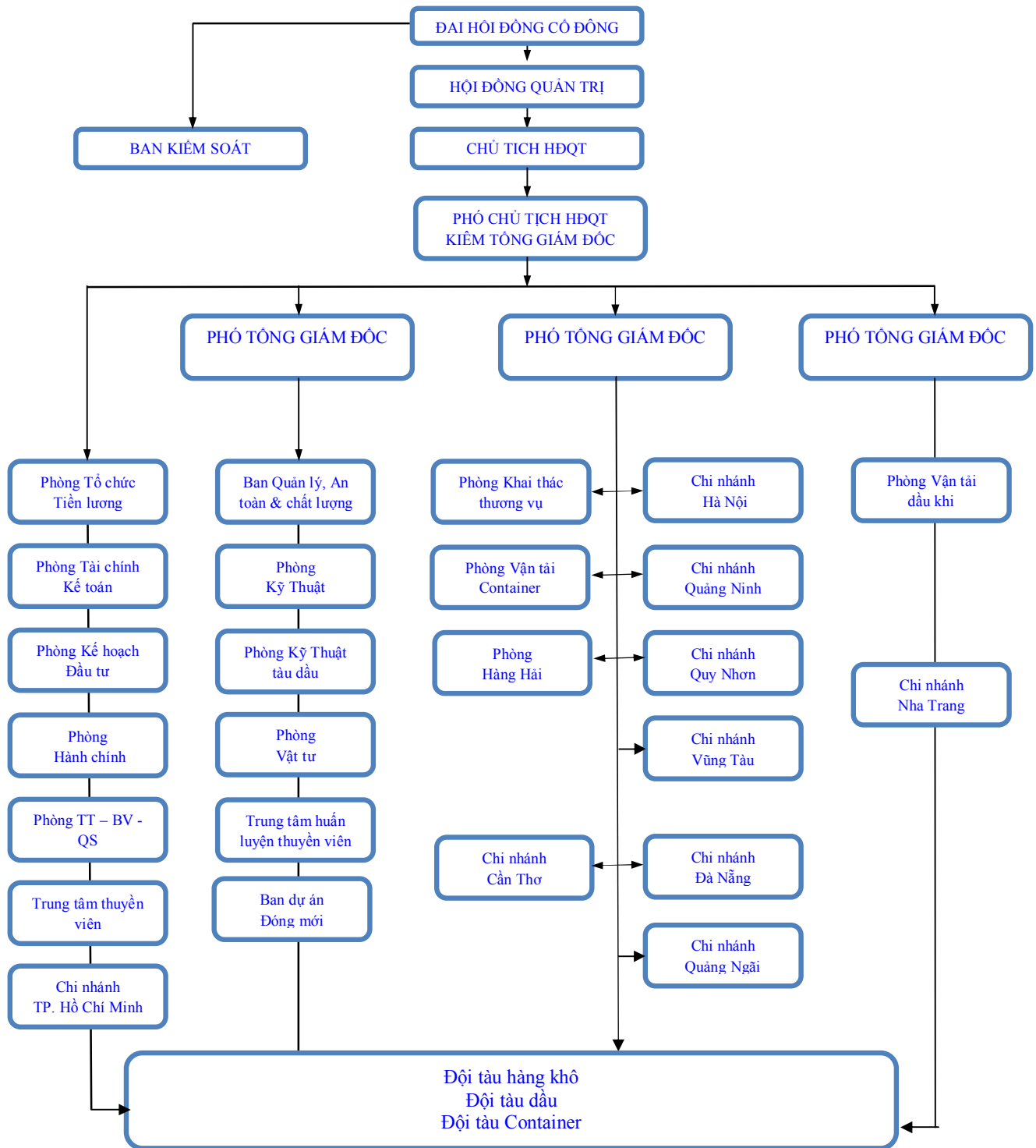
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2011: 67.600 cổ phần, tương đương 40% vốn điều lệ. Năm 2011, SSV chia cổ tức 40% bằng 270.400.000 đồng.

#### **c- Trường Cao đẳng nghề Hàng hải Vinalines**

Công ty đăng ký góp 10 tỷ đồng, (tương đương 20% vốn Điều lệ) để thành lập Trường Cao đẳng nghề Hàng hải Vinalines (tại Nghệ An). Trong năm 2010 Công ty đã góp 3 tỷ đồng. Năm 2011, Công ty góp thêm 2 tỷ đồng, tổng số vốn góp đến ngày 31/12/2011 là 5 tỷ đồng. Hiện nay, trường đang quá trình đền bù, giải phóng mặt bằng để xây dựng.

**VII. Tổ chức và nhân sự.**

**1. Cơ cấu tổ chức của công ty**



**2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành***a- Tổng Giám đốc*

1. Họ và tên: Bùi Việt Hoài
2. Số CMND: 030154664 Ngày cấp: 22/6/2005 Nơi cấp: CA Hải Phòng
3. Ngày tháng năm sinh: 16/3/1961
4. Quê quán: Hải Dương
5. Địa chỉ thường trú: Số 11/44 Đường Lê Lai, Hải Phòng
6. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031.3731 952
7. Trình độ văn hoá: 10/10
8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
5/1985-1989	Phòng Kế hoạch Vosco	Chuyên viên
1989-1990	Công tác trên tàu Hậu Giang, Vosco	Quản trị trưởng
1990-1995	Phòng Khai thác Vosco	Chuyên viên
1995-1996	Học tại Học viện Hàng hải Nauy	
1996- 3/2004	Phòng Khai thác Vosco	Phó trưởng phòng, Trưởng phòng
4/2004- 12/2007	Công ty vận tải biển Việt Nam	Phó Tổng Giám đốc
01/2008-4/2009	Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
5/2009 đến nay	Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

*b- Phó Tổng Giám đốc: Ông Lâm Phúc Tú*

1. Họ và tên: Lâm Phúc Tú
2. Số CMND: 030061107 Ngày cấp: 12/12/1999 Nơi cấp: CA Hải Phòng
3. Ngày tháng năm sinh: 26/11/1959
4. Quê quán: Thanh Hóa
5. Địa chỉ thường trú: số 25/266 Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, TP.Hải Phòng
6. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031.3731 944
7. Trình độ văn hoá: 10/10
8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Khai thác máy tàu biển.
9. Quá trình công tác :

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
1982-11/1990	Công ty Vận tải biển Việt Nam và tàu Seas Eiffel – công ty của Pháp	Thợ máy
12/1990- 4/1996	Công tác trên tàu Vĩnh Phước, Hậu Giang 02 của Vosco và tàu Seas Eiffel, tàu Petra của Pháp	Sỹ quan máy
6/1996- 6/1998	Công ty vận tải biển Việt Nam	Cán bộ kỹ thuật
8/1998-3/1999	Tàu Hồng Bàng, Tổng công ty HHVN	Máy trưởng
3/1999-9/1999	Ban quản lý tàu - Tổng công ty HHVN	Chuyên viên
9/1999- 8/2001	Phòng Kỹ thuật, Công ty vận tải biển VN	Chuyên viên



## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM



9/2001-9/2007	Phòng Kỹ thuật, Công ty vận tải biển VN	Phó phòng
9/2007-7/2011	Phòng Kỹ thuật tàu dầu, Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam	Trưởng phòng
7/2011 đến nay	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam	Phó Tổng Giám đốc

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc  
c- Phó Tổng Giám đốc – Ông Lê Việt Tiến

- Họ và tên: Lê Việt Tiến
- Số CMND: 030985465 Ngày cấp: 05/05/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Ngày tháng năm sinh: 03/11/1961
- Quê quán: Triệu Lễ - Triệu Hải - Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú: Số 02 Ngô Gia Tự, Cát Bi, Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031.3733839
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
05/1987-07/1989	Trường Đại học Hàng Hải – Hải Phòng	Giáo viên
08/1989-12/1993	Phòng Tổ chức cán bộ Công ty vận tải biển Việt Nam (Vosco)	Chuyên viên
01/1994-04/1997	Phòng Khai thác thương vụ Vosco	Chuyên viên
05/1997-09/1998	Phòng Khai thác thương vụ Vosco - Vosco Bangkok-Thái Lan	Phó phòng, kiêm đại diện Vosco tại Bangkok - Thái Lan
10/1998-09/2004	Phòng Khai thác thương vụ Vosco	Phó phòng
10/2004-12/2007	Phòng Khai thác thương vụ Vosco	Trưởng phòng
01/2008-04/2009	Phòng Khai thác thương vụ Vosco	Trưởng phòng
05/2009 đến nay	Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam	Phó Tổng Giám đốc

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: UV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc  
d- Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Quang Minh

- Họ và tên: Nguyễn Quang Minh
- Số CMND: 030890836 Ngày cấp: 15/9/2010 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Ngày tháng năm sinh: 08/7/1973
- Quê quán: Thái Hưng – Thái Thụy – Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: số 13/4 ngõ 380 đường Tô Hiệu, Q.Lê Chân, TP.Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031 .3732628
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế Vận tải biển.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
10/1995-9/1997	Phòng Kinh tế Đối ngoại, Công ty Vận tải biển Việt Nam (Vosco)	Chuyên viên
9/1997-8/1998	Phòng Khai thác Thương vụ Vosco	Chuyên viên
8/1998-9/1999	Công ty Vận tải biển Việt Nam	Đại diện tại Thái Lan





9/1999-11/2010	Phòng Vận tải Dầu khí Vosco	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng
11/2010 đến nay	Công ty cổ phần Vận tải biển VN	Phó Tổng giám đốc

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Tổng giám đốc.

**3. Thay đổi thành viên Ban điều hành trong năm**

Trong năm 2011 có sự thay đổi chức danh Phó Tổng Giám đốc của Công ty. Cụ thể, ông Lâm Phúc Tú được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc thay ông Đặng Thanh Quang về nghỉ hưu theo chế độ.

**4. Quyền lợi của Ban Điều hành:** Tổng mức lương, thưởng (trước thuế) của các thành viên Ban điều hành năm 2011 là 2,29 tỷ đồng.

**5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

Tính đến thời điểm 31/12/2011 tổng số lao động của công ty là 1.377 người.

Trong đó : - Thuyền viên: 1.100 người

- Chi nhánh : 63 người

- Các phòng ban: 214 người

**a. Chính sách tuyển dụng, huấn luyện và đào tạo**

Chất lượng nguồn nhân lực chính là yếu tố quan trọng tác động đến sự thành, bại của mỗi doanh nghiệp. Căn cứ vào kế hoạch phát triển và tổ chức sản xuất hàng năm, Công ty xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động để bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh một cách công khai, rộng rãi, đúng chuyên môn nghiệp vụ. Vì vậy, để có được lực lượng lao động chất lượng, lãnh đạo Công ty luôn rất quan tâm đến vấn đề này từ khâu tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ cho CBCNV tại Văn phòng và khối thuyền viên.

Đối với thuyền viên, sau khi tuyển dụng, được Công ty huấn luyện cơ bản, sát với công việc được giao. Ngoài ra công ty cũng có chính sách đào tạo lại, đào tạo nâng cao thông qua Hệ thống huấn luyện của công ty và các trường Đại học chuyên ngành để đào tạo các chức danh sỹ quan dưới tàu bằng cách tổ chức các khóa học cập nhật nghiệp vụ chuyên môn, các khóa học chứng chỉ, đặc biệt là đã có nhiều thuyền viên được tham gia các lớp Tiếng Anh tại Trung tâm Huấn luyện thuyền viên của Công ty.

Đối với cán bộ nhân viên trên Văn phòng, trong năm qua, Công ty đã tổ chức nhiều lớp học với hàng trăm người lao động tham gia, đó là các lớp kỹ năng mềm như kỹ năng lãnh đạo và giám sát công việc; kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc, quản lý thời gian; kỹ năng giao tiếp làm việc nhóm; các lớp Tiếng Anh giao tiếp và một số khóa đào tạo ngắn ngày về nghiệp vụ, tiếng Anh.

**b. Chính sách bảo đảm an toàn lao động**

Người lao động được khám sức khỏe định kỳ hàng năm và sỹ quan thuyền viên được khám sức khỏe trước khi xuống tàu làm việc. Mọi chức danh làm việc trên tàu đều đảm bảo được huấn luyện và cấp chứng chỉ an toàn phù hợp, được trang bị phòng hộ cá nhân đáp ứng yêu cầu an toàn. Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên, đảm bảo đôn đốc, nhắc nhở thực hiện quy trình an toàn trong từng ca làm việc.



*c- Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2011*

Trong năm 2011, HĐQT Công ty đã hoạt động rất nghiêm túc và hiệu quả với 04 kỳ họp định kỳ, ra 24 Nghị quyết và 25 Phiếu ý kiến để nhanh chóng quyết định và chỉ đạo các hoạt động của Công ty nhằm tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2011. Các cuộc họp đều có sự tham dự của Ban kiểm soát và một số cán bộ quản lý khác theo yêu cầu của từng cuộc họp.

*d- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành*

Hội đồng quản trị hiện tại của Công ty gồm 06 thành viên trong đó có 03 thành viên độc lập không điều hành là: Ông Vũ Hữu Chinh – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoạt động chuyên trách; Ông Nguyễn Hoàng Dũng – UV.HĐQT và Ông Trần Trọng Phúc – UV.HĐQT Công ty, UV.HĐQT Tập đoàn Bảo Việt, Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo Hiểm Bảo Việt. Vai trò của các thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã được phát huy một cách tích cực thể hiện trong việc chuẩn bị nội dung cho các phiên họp Hội đồng quản trị, họp Đại hội đồng cổ đông và các chỉ đạo mang tính định hướng, chiến lược cho Ban điều hành. Cùng với các thành viên khác của Hội đồng Quản trị, với vai trò chuyên trách, Chủ tịch HĐQT Công ty đã thực hiện tốt mọi nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2011 đã tạo tiền đề để Công ty hoạt động ổn định, vượt qua khó khăn.

*e- Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị*

Hội đồng quản trị Công ty không có tiểu ban.

*f- Hoạt động của Ban kiểm soát*

Trước các cuộc họp của HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) đều tổ chức họp để thống nhất ý kiến tham gia trong cuộc họp HĐQT. Trưởng BKS được cơ cấu trong bộ máy lãnh đạo công ty (Chủ tịch công đoàn) nên có điều kiện tiếp cận với các hội nghị, cuộc họp giải quyết những vấn đề lớn của công ty. Thành viên thứ 2 kiêm nhiệm tại công ty cũng là cán bộ trong bộ máy của Công ty, một trong những phòng tham mưu chủ chốt nên có điều kiện nắm bắt sâu về hoạt động của công ty. Thành viên thứ 3 có chuyên môn và kinh nghiệm về tài chính kế toán. Với những lợi thế trên, các thành viên đã đóng góp có trách nhiệm trong hoạt động của công ty.

Trên cơ sở các nội dung được Hội đồng quản trị thông báo trước các kỳ họp, Ban Kiểm soát đều tham gia các cuộc họp của HĐQT, thống nhất đóng góp ý kiến với HĐQT tại các kỳ họp. Ngoài ra, trong các cuộc họp sơ kết từng tháng, hàng quý của Ban điều hành, các thành viên BKS cũng kiến nghị những giải pháp liên quan đến tổ chức, người lao động, tình hình kinh doanh góp phần tạo nên sự đồng thuận trong hoạt động quản lý Công ty.

*g- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát:*

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam thông qua ngày 22/4/2011, mức thù lao cho HĐQT Công ty là 0,5% và Ban Kiểm soát là 0,33% lợi nhuận sau thuế. Như vậy, nếu thực hiện được chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch năm 2011 thì quỹ thù lao HĐQT là 640 triệu đồng và thù lao BKS là 422 triệu đồng.



Căn cứ Báo cáo Tài chính đã được Kiểm toán của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam năm 2011, do lợi nhuận không đạt kế hoạch không đảm bảo việc trích thù lao cho HĐQT và BKS như mức Đại hội đồng cổ đông năm 2011 đã phê duyệt.

Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình mặt bằng lương chung của Công ty năm 2011 và ghi nhận những đóng góp tích cực của thành viên HĐQT và BKS, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT là 403 triệu đồng và thù lao BKS là 169 triệu đồng, thấp hơn mức chi kế hoạch được duyệt và sẽ đưa ra ĐHCĐ năm 2012 để phê duyệt.

*h- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán tổ chức: chưa có*

*i- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT*

TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ (%)
1. Ông Vũ Hữu Chinh	22.417.700	16,012%
2. Ông Bùi Việt Hoài	19.649.050	14,035%
3. Ông Lâm Phúc Tú	14.000.000	10%
4. Ông Nguyễn Hoàng Dũng	14.070.200	10,05%
5. Ông Lê Việt Tiến	14.021.900	10,015%
6. Ông Trần Trọng Phúc	4.000.000	2,857 %

*k- Thông tin về các giao dịch có phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan:*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bảo Việt	Liên quan đến Ông Trần Trọng Phúc - Ủy viên HĐQT	300.000	0,2	325.000	0,2	mua
2	Ông Bùi Việt Hoài- TGD	Cổ đông nội bộ	14.600	0,001	49.050	0,035	mua

*l- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan:*

Công ty ký Hợp đồng mua bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm P&I, bảo hiểm tai nạn thuyền viên với Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt do ông Trần Trọng Phúc, thành viên HĐQT làm Tổng Giám đốc. Chi tiết giá trị hợp đồng:

STT	Loại hợp đồng	Giá trị HĐ (USD)	Thời hạn HĐ
1	Bảo hiểm thân máy tàu	641.015,47	01 năm
2	Bảo hiểm P&I	1.249.798,46	01 năm
3	Bảo hiểm tai nạn thuyền viên	11.000,00	01 năm
4	FD&D (Đại Minh)	2.839,49	01 năm

**2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông****a- Cổ đông Nhà nước**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước.

Cổ đông Nhà nước	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
<b>Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam</b>	<b>84.000.000</b>	<b>840.000.000.000</b>	<b>60%</b>
Đại diện:			
1. Ông Vũ Hữu Chinh	22.400.000	224.000.000.000	16%
2. Ông Bùi Việt Hoài	19.600.000	196.000.000.000	14%
3. Ông Nguyễn Hoàng Dũng	14.000.000	140.000.000.000	10%
4. Ông Lâm Phúc Tú	14.000.000	140.000.000.000	10%
5. Ông Lê Việt Tiến	14.000.000	140.000.000.000	10%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn trở lên) :

STT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	0106000600	Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Q.Đống Đa, Hà Nội	84.000.000	60%
<b>TỔNG CỘNG:</b>				<b>84.000.000</b>	<b>60%</b>

**b- Cổ đông sáng lập**

TT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số CP	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	0106000600	Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Q.Đống Đa, Hà Nội	84.000.000	60%
2	Tập đoàn Bảo Việt	0103020065	Số 8, Phố Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, HN	4.000.000	2,86%
3	Tổng Công ty Lương thực miền Nam	0300613198	Số 42, Phố Chu Mạnh Trinh, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM	2.900.000	2,07%
<b>TỔNG CỘNG:</b>				<b>90.900.000</b>	<b>64,93%</b>

**c- Cổ đông nước ngoài:**

TT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số CP
1	Hirochiaka Makino	IS1365	Aichi Ken Toyohashi Shi	1.000
2	Kudama Toyoshi	IA 3477	25-12 Honganji, Kuwana-city, Mie, 511-0835 Japan	3.000
3	Nobuyuki Sano	IS 1374	Kanagawa-ken, Yokohama-shi, Kanazawa-ku, Ookawa, 7 Radiant city	300
4	Wataru Miyazawa	IS3232	6-5-5-603 chuourinkan Yamatoshi, Kanagawa-ken, Japan	100
5	Yutaka Noda	I00338	993-5 Koyurugi Samukawamachi Kozagun Kanagawaken Japan	800
6	Aizawa Securities Co., Ltd	CA2521	1-20-3, Nihonbashi, Chuo-Ku, Tokyo, JP 103-0027	6.500



7	Croesus Global Equity Limited	CS1078	Suite 206, Victoria House, State House Avenue, Victoria, Seychelles.	40.000
8	New-s Securities Co., Ltd	CS9483	Ebisu Bldg, 11-10, 3-Chome, Higashi, Shibuya-Ku, Tokyo	36.790
9	SBI Securities Co., Ltd.	CA4878	6-1 Roppongi 1-Choma, Minato-Ku, Tokyo, Japan	300
<b>Tổng số cổ phần</b>				<b>88.790</b>

Tỷ lệ cổ phần sở hữu của cổ đông nước ngoài: 0,064%

**IX. Các thông tin khác**

Là một doanh nghiệp lớn đóng trên địa bàn Thành phố Hải Phòng, bên cạnh việc SXKD, Công ty luôn quan tâm tới các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện nhằm cùng với Nhà nước góp phần giúp đỡ những hoàn cảnh gặp khó khăn cải thiện đời sống như tham gia các hoạt động tình nghĩa giúp đỡ các gia đình thương binh liệt sỹ, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào Miền Trung gặp lũ lụt.... Ngoài ra, Công ty cũng giành sự quan tâm đến các cháu có hoàn cảnh đặc biệt như bị ảnh hưởng chất độc da cam, bị khuyết tật, trẻ mồ côi. Ngày 29/7/2011, Công ty đã ủng hộ 20 cháu bị khuyết tật đang điều trị tại Trung tâm phẫu thuật chỉnh hình Kiến An, mỗi cháu 2.500.000 đồng. Tổng số tiền ủng hộ cho các cháu là 50.000.000 đồng.

Thực hiện chủ trương của thành phố Hải Phòng, Công ty luôn quan tâm, tích cực, đóng góp ủng hộ xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của thành phố. Nhân dịp kỷ niệm 64 năm ngày Thương binh liệt sỹ, Công ty đã ủng hộ 03 gia đình chính sách khó khăn về nhà ở, mỗi gia đình 20.000.000 đồng để làm nhà tình nghĩa và ổn định cuộc sống. Tổng số tiền đóng góp là 60.000.000 đồng.

Bên cạnh đó, Công ty đã ủng hộ gia đình các thuyền viên bị nạn trên tàu Vinalines Queen, thuộc Công ty Vận tải biển Vinalines số tiền là: 105 triệu đồng.

Năm 2012, Công ty mong rằng sẽ tiếp tục nhận được sự chỉ đạo và hỗ trợ của các cơ quan chức năng, sự tin cậy và hợp tác của khách hàng, sự ủng hộ của các cổ đông để việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh thêm thuận lợi. Đồng thời, tập thể Lãnh đạo, cán bộ nhân viên, sỹ quan thuyền viên Vosco sẽ tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất để đưa Công ty phát triển bền vững.

Trân trọng báo cáo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Vũ Hữu Chinh**